

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 22/12 -09/1/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	ĐC bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: + Nơ bay xa + Còi tàu - Tay: + Đưa 2 tay trên đầu vỗ vào nhau. + Tay đưa ra trước gập khủy - Lung bụng: + cúi người về trước. + Ngồi quay người sang bên - Chân: + Nhún chân + Bật ra sau	* HĐH: Thể dục - Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung - Hô hấp: + Nơ bay xa + Còi tàu - Tay: + Đưa 2 tay trên đầu vỗ vào nhau. + Tay đưa ra trước gập khủy - Lung bụng: + cúi người về trước. + Ngồi quay người sang bên - Chân: + Nhún chân + Bật ra sau TCDG: Chim bay c ò bay, gà gay vịt kêu	
2	Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động; - Nhảy lò cò 3m	- Nhảy lò cò 3m.	* HĐH: Thể dục - Nhảy lò cò 3m - TC: Kéo co. * HĐC - Trò chơi: Nhảy lò cò	
3	Trẻ kiểm soát được vận động: chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn.	- Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn.	* HĐH: Thể dục - Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn TC: Cáo và thỏ	
4	Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: - Tung bắt bóng	- Tung bắt bóng với người đối diện. - TC; Lăn bóng, Ô tô	* HĐH: Thể dục - Tung bắt bóng với người đối diện. TC: Cáo và thỏ	

	với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).	vào bên - Trò chơi: " Bắt vịt trên cạn, gấu và người thợ săn, cấp cua"	* HĐ Chơi: Trò chơi mới: lăn bóng, ô tô vào bên * HĐC: Trò chơi mới - Bắt vịt trên cạn TCTV: Vít vít, cạp cạp - Gấu và người thợ săn. - Cấp cua TCTV: Nấu canh	
--	--	---	---	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

8	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, trứng...có nhiều chất đạm.	Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	* HĐH STEAM <i>Khám phá con thỏ</i> * Hoạt động ăn ngủ vệ sinh - Trò chuyện trong giờ ăn trưa, ăn phụ - TC: Ai thông minh nhất - <i>Giới thiệu một số món ăn đặc sản của địa phương: Xôi, thịt sấy khô, cá nướng, măng đắng...Các loại thức ăn, củ quả, rau xanh...</i> * HĐ chơi: + Góc Đóng vai: Gia đình, siêu thị	
9	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: thịt, trứng, cá có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	– Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a, Khám phá khoa học

19	- Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của các con vật	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống. - <i>Mối quan hệ của động vật với BDKH và thiên tai: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh.</i>	* HĐH: KPKH + Steam: <i>Khám phá con thỏ</i> TCTV: Gia xúc, gia cầm. Bộ lông..... + Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng + Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước TCTV: Sống dưới nước, con chai... * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời; Quan sát một số con vật sống trong gia đình, con vật	
-----------	--	--	---	--

20	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ để tìm hiểu đặc điểm của các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước.	– Đặc điểm bên ngoài của con vật, gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. – Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	sống dưới nước	
21	- Trẻ biết làm thử nghiệm, dự đoán, quan sát, so sánh. - Cho con vật nuôi ăn - Trứng chìm trứng nổi. - Bóc trứng. - Bắt cá - Thăm trang trại chăn nuôi - Làm tranh một số con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên	- Cho con vật nuôi ăn - Trứng chìm trứng nổi. - Bóc trứng. - Bắt cá - Làm tranh một số con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên	- HĐTrải nghiệm: Cho con vật nuôi ăn + Trứng chìm trứng nổi. + Bóc trứng. + Bắt cá + Đóng gói thức ăn cho các con vật - Làm tranh một số con vật từ nguyên vật liệu thiên nhiên (Khi đi theo hàng, không lô ghịch chạy, nhảy dưới lòng đường, chú ý quy định giao thông)	
23	- Trẻ có khả năng phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu của các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước.	– Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.	* HĐH: KPKH + Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng + Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước - Lồng GDDD * HĐC: Trò chơi - Thi Xem đội nào nhanh	
26	- Trẻ biết nhận xét trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.	- Ai nhanh nhất	
27	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về các con vật sống	Thông qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	* HĐC: Chơi hoạt động góc - Góc tạo hình:	

	trong gia đình, trong rừng, dưới nước. qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.		+ Vẽ, xé dán, tô màu các con vật bé yêu, xếp hình, in hình, xếp hạt một số con vật gần gũi - Góc nghệ thuật: Hát, biểu diễn các bài hát về các con vật	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm 4 đối tượng và đếm. - Tách một nhóm 4 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* HĐH: LQVT Tách gộp một nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm	
32	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: Động vật nuôi trong gia đình; Đ.vật sống trong rừng. Đ.vật sống dưới nước.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	* HĐH: KPKH + Khám phá con thỏ + Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng + Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước.	
52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về các con vật.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Các con vật đó sống ở đâu? Con voi là con vật hiền lành hay hung dữ...."	* HĐH: Truyện: Cáo thỏ và gà trống TCTV: Lò sưởi, vắc hái, an ủi... - Truyện steam: Dê con nhanh trí TCTV: Len lúo, hung ác, bị lộ	
53	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được các nội dung về chủ đề động vật + Trẻ dân tộc nói rõ để người nghe có thể hiểu được về chủ đề động vật	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó: Lò sưởi, vắc hái, an ủi. Len lúo, hung ác, bị lộ - Trả lời và đặt các câu hỏi: Con gì đây? Ăn cái gì? Sống ở đâu?? Nuôi để làm gì?.	* HĐC: Giải câu đố về các con vật sống trong gia đình, trong rừng, dưới nước - Xem phim, sách Ebook truyện tranh "Tôi yêu Việt Nam": + Rừng đào trầu quả, an	

			toàn khi ngồi trên xe ô tô, điểm đón xe buýt, nhận biết điểm đón xe buýt (Tập 16,17). + Cá ơi đâu rồi, an toàn khi đi thuyền (Tập 11).	
57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ; Cá ngủ ở đâu. + Ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh	– Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ: + Thơ: Cá ngủ ở đâu. +Ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh	* HĐH: Steam - Thơ Cá ngủ ở đâu <i>TCTV: Sông nước</i> - Đồng dao: Con gà cục tác lá chanh.	
58	- Trẻ biết kể chuyện Cáo thỏ và gà trống; Dê con nhanh trí có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe. Cáo thỏ và gà trống; Dê con nhanh trí	* HĐH: Truyện: Cáo thỏ và gà trống <i>TCTV: Lò sưởi, vác hái, an ủi...</i> - Steam; Dê con nhanh trí <i>TCTV: Len lú, hung ác, bị lộ</i>	
59	- Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện:Cáo thỏ gà trống, Dê con nhanh trí	– Đóng kịch truyện Cáo thỏ gà trống, Dê con nhanh trí	* HĐC: Đóng kịch Truyện Cáo thỏ gà trống, Dê con nhanh trí	
66	- Trẻ biết sử dụng kí hiệu I, t, c để “viết”: tên, làm thiệp chúc mừng,...	- Nhận dạng được chữ cái i, t,c - Tập tô, tập đồ các nét chữ, cho trẻ làm quen với một số nét chữ cơ bản i, t,c	* HĐC Chơi HĐG - Góc văn học: Làm quen chữ cái i, t,c - Làm vở tập tô chữ cái i, t,c	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
70	Trẻ biết thể hiện sự tự lực: biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật.).	– Sở thích, khả năng của bản thân.	* Hoạt động lao động tự phục vụ - Cát dọn bát, ghế sau giờ ăn trưa, ăn phụ. - Gấp, cất chăn gối sau giờ ngủ trưa. * Hoạt động chơi - Chơi hoạt động góc Góc xây dựng: + Xây trang	

			trại chăn nuôi gia súc, gia cầm vườn bách thú, xây trang trại vườn rau, ao cá - Chơi ngoài trời: Cát dọn đồ dùng đồ chơi - LTLB: Đề đồ dùng đúng nơi quy định. - Rèn kn: Cho con vật ăn	
81	- Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.	– Bảo vệ chăm sóc con vật	* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời; Góc thiên nhiên: Cho con vật nuôi ăn, chăm sóc các con vật nuôi. Thăm quan trang trại chăn nuôi - Góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn gia súc, bác sỹ thú y <i>LTLB: Bảo vệ chăm sóc các con vật.</i>	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Gà gáy le te, Chú voi con ở Bản Đôn, Cái bóng	– Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau về các con vật; Gà gáy le te, Chú voi con ở Bản Đôn, Cái bóng	* HĐH: Âm nhạc - Nghe hát: Gà gáy le te, Chú voi con ở Bản Đôn, Cái bóng - NDTT: Nghe hát “Cái bóng” - Trò chơi: Đi theo tiếng nhạc. Tiết tấu vui nhộn * HDC - Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát bản nhạc trong chủ đề	
87	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát "Thương con mèo" qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	– Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát "Thương con mèo"	* HĐH: - Hát “ <i>Thương con mèo</i> ”	
88	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát:	– Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài	* HĐH: - Múa “ <i>Đố bạn</i> ”	

	Đố bạn với hình thức (múa)	hát: Đố bạn		
90	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát: bà còng	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát: Bà còng	* HĐH: Âm nhạc VĐ “Bà còng”	
91	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình: - Xé dán con cá (Mẫu)	– Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* HĐH: Tạo hình - Xé dán con cá * HĐC: hoạt động góc - Góc tạo hình: + Vẽ, xé dán, tô màu các con vật bé yêu, xếp hình, in hình, xếp hạt một số con vật gần gũi LTLB: Tiết kiệm giấy khi sử dụng. Giữ gìn sản phẩm của mình làm	
94	Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm "Xé dán con cá" có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán xếp hình để tạo ra sản phẩm: Vẽ gà con ; Xé dán con cá có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	xong. - Nhận xét sản phẩm	
Tổng số: 29 mục tiêu				

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU

(Ký duyệt)

Vi Thị Hồng Hiếu

Phạm Thị Hà